

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2017/HSST
Ngày: 01/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Triều

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Thiện

Bà Lý Thị Kim Ngân

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà: Ông Phan Trọng Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2017/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

PHẠM THANH Đ (C), sinh năm: 1985;

Nơi cư trú: Số 169C, ấp H, xã HĐ, huyện C, tỉnh Bến Tre;

Nghề nghiệp: làm thuê;

Trình độ văn hoá: 2/12;

Con ông Phạm Văn B, sinh năm 1955 và con bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958.

Bản thân chưa có vợ con;

Tiền án: không;

Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/5/2017, chuyển tạm giam từ ngày 28/5/2017 cho đến nay, (có mặt).

**Người bị hại:* Võ Thành N, sinh năm: 1988; (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 11, ấp P, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ, ngày 25/5/2017, Phạm Thanh Đ một mình đi bộ trên đường lộ Ba Lai với mục đích tìm tài sản để lấy trộm. Khi đi ngang nhà không số của anh Võ Thành N ở ấp P, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, Điền thấy nhà anh N đã khóa cửa đi ngủ nên đi vào dùng tay gỡ hai miếng vách làm bằng gỗ dừa phía trước nhà tạo thành lỗ hổng có kích thước 53cm x 90cm đột nhập vào bên trong lấy của anh N 01 máy tính bảng hiệu Acer, màu trắng đang sạc pin để trên đầu đĩa trên kệ sắt bỏ vào túi quần rồi đến lấy chìa khóa xe để sẵn trong hộc để đồ trên cổ xe, mở khóa lấy xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Hayate, màu đỏ đen, biển số 71B1-135.42, số máy F4E4-108519, số khung 4EE0B0159881 của anh N đang dựng trong nhà, trong cốp xe có 01 cái bóp da, màu đen bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Ngọc D; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Thành N. Sau khi lấy được tài sản, Đ lấy chìa khóa cửa nhà của anh N để trong nón kết trên tủ, mở ổ khóa cửa nhà trước rồi để ổ khóa và chìa khóa cửa trên miếng gỗ gắn trên ba ga xe mô tô biển số 71B1 – 135.42, dẫn xe ra ngoài và nổ máy xe tẩu thoát nhưng khi Đ điều khiển xe mô tô biển số 71B1 – 135.42 vừa lấy được của anh N đến khu vực Bến xe Bến Tre thuộc ấp 1, xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre thì bị lực lượng công an bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 máy tính bảng hiệu Acer, màu trắng, số Imei 1: 354185073534274; số Imei 2: 354185073534282.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Hayate, màu đỏ đen, biển số 71B1-135.42, số máy F4E4-108519, số khung 4EE0B0159881.

- 01 cái bóp da, màu đen.

- 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Ngọc D

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Thành Nhân.

- 01 ổ khóa Việt Tiệp màu đen có 03 chìa khóa.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen, số Serial 353051069502041;

- 01 con dao bấm nhỏ, màu trắng;

Theo Bản kết luận định giá trị tài sản số 521/KL-HĐĐG ngày 26/5/2017 của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre kết luận: 01 máy tính bảng hiệu Acer, màu trắng, số Imei 1: 354185073534274; số Imei 2: 354185073534282 trị giá vào ngày 25/5/2017 là 750.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Hayate, màu đỏ đen, biển số 71B1-135.42, số máy F4E4-108519, số khung 4EE0B0159881 trị giá vào ngày 25/5/2017 là 4.800.000 đồng và 01 cái bóp da, màu đen không còn giá trị sử dụng.

Quá trình điều tra, Phạm Thanh Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp lời khai của bị hại và các chứng cứ khác đã thu thập được. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Bến Tre đã trả cho anh N: 01 máy tính bảng hiệu Acer, màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Hayate, biển số 71B1-135.42; 01 cái bóp da, màu đen; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Ngọc D; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Thành N; 01 ổ khóa Việt Tiệp màu đen có 03 chìa khóa. Hiện bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số: 56/KSĐT-KT ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Phạm Thanh Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Thanh Đ từ 09 đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự: Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho anh Nhân 01 máy tính bảng hiệu Acer, màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Hayate, biển kiểm soát 71B1-135.42; 01 cái bóp da, màu đen; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Ngọc D; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Thành N; 01 ổ khóa Việt Tiệp màu đen có 03 chìa khóa.

Trả lại cho bị cáo Phạm Thanh Đ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Serial 353051069502041. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bấm nhỏ màu trắng.

Bị cáo Phạm Thanh Đ khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không khiếu nại về các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng.

Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 03 giờ ngày 25/5/2017, tại nhà không số ở ấp P, xã PH, thành phố Bến Tre, Phạm Thanh Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Võ Thành N: 01 máy tính bảng hiệu Acer, màu trắng, trị giá 750.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Hayate, màu đỏ đen, biển kiểm soát 71B1-135.42, trị giá 4.800.000 đồng; 01 cái bóp da, màu đen không còn giá trị sử dụng và một số giấy tờ cá nhân khác. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.550.000 đồng.

[3] Bị cáo Phạm Thanh Đ là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi của các bị cáo bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của anh N với tổng giá trị là 5.550.000 đồng là trên hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo Phạm Thanh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[5] Xét nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng theo quy định tại điểm g, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xét việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Tài sản của anh N bị chiếm đoạt là 01 máy tính bảng hiệu Acer, màu trắng, trị giá 750.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Hayate, màu đỏ đen, biển kiểm soát 71B1-135.42, trị giá 4.800.000 đồng; 01 cái bóp da, màu đen không còn giá trị sử dụng và một số giấy tờ cá nhân khác. Tài sản đã thu hồi và trao trả lại cho anh N, anh N không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì nên ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho anh N: 01 máy tính bảng hiệu Acer, màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu

Suzuki, số loại Hayate, biển kiểm soát 71B1-135.42; 01 cái bóp da, màu đen; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Ngọc D; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Thành N; 01 ổ khóa Việt Tiệp màu đen có 03 chìa khóa.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen, số Serial 353051069502041, điện thoại này là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 con dao bấm nhỏ, màu trắng, bị cáo khai dùng làm công cụ sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phạm Thanh Đ phải nộp theo quy định theo quy định của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh Đ (C) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[1] Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh Đ (C) 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2017.

[2] Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bấm nhỏ, màu trắng.

-Trả lại cho bị cáo Phạm Thanh Đ (C) 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen, số Serial 353051069502041.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/8/2017, hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre đang quản lý).

[3] Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Thanh Đ (C) phải nộp là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Bến Tre (02b)
(để giao cho bị cáo 01 b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã Hữu Định, huyện Châu Thành (1b);
- Bị hại (01b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Xuân Triều